

Số TT	Tên đơn vị hành chính	Đoạn đường		Giá đất
		Từ	Đến	VT1
5.34	Khu tái định cư công trình bồi thường, giải phóng mặt bằng cơ sở hạ tầng Khu hành chính và Trung tâm thể dục thể thao quận Bình Thủy	Đường trục chính trên 10 mét		16.200
		Đường trục phụ dưới 10 mét		14.500
5.35	Khu dân cư Công ty Cổ phần Xây lắp PTKD nhà đầu tư	Đường nội bộ toàn khu		6.000
5.36	Khu dân cư An Thới	Trục chính		8.000
		Trục phụ		6.000
5.37	Khu tái định cư Hẻm 115, Đường Cách Mạng Tháng Tám	Cả khu		4.000
5.38	Khu tái định cư Bành Văn Khuê, Đường Trần Quang Diệu	Suốt tuyến		4.000
5.39	Hẻm 180, Đường Cách Mạng Tháng Tám	Suốt tuyến		6.000
5.40	Hẻm 412, Đường Cách Mạng Tháng Tám	Đường Cách Mạng Tháng Tám	Hết đoạn trải nhựa	5.100
5.41	Hẻm 512, Đường Cách Mạng Tháng Tám	Đường Cách Mạng Tháng Tám	Khu dân cư An Thới	8.000
6	Phường Long Tuyền			
6.1	Quốc lộ 91B (Đường Nguyễn Văn Linh)	Rạch Bà Bộ	Giáp ranh phường Thới An Đông	8.200
6.2	Đường Bùi Hữu Nghĩa (Đường tỉnh 918)	Cầu Rạch Chanh	Ngã ba Đường Nguyễn Văn Trường	4.600
		Ngã ba Đường Nguyễn Văn Trường	Hết ranh phường Long Tuyền	3.800
6.3	Đường Võ Văn Kiệt	Cầu Bà Bộ	Cầu Bình Thủy 2	15.000
		Cầu Rạch Chanh	Hết ranh phường Long Tuyền	11.500
6.4	Đường Huỳnh Phan Hộ	Đường Võ Văn Kiệt	Rạch Chanh	11.300
6.5	Đường Đinh Công Chánh	Chợ Phó Thọ	Đường Võ Văn Kiệt	5.100
		Đường Võ Văn Kiệt	Quốc lộ 91B (Đường Nguyễn Văn Linh)	3.830
6.6	Đường Lê Phước Thọ	Cổng Rạch Sao	Đường tỉnh 918 (Bờ kè rạch Cái Sơn - Hàng Bàng)	11.800

Số TT	Tên đơn vị hành chính	Đoạn đường		Giá đất
		Từ	Đến	VT1
6.7	Đường Xuân Hồng (Đường số 1 - Khu tái định cư phường Long Tuyền và Đường số 36 - Khu đô thị hai bên Đường Nguyễn Văn Cừ)	Đường Tô Vĩnh Diện	Đường số 5 - Khu đô thị mới hai bên Đường Nguyễn Văn Cừ	6.400
6.8	Khu dân cư P2 (Đối diện chợ Bà Bộ)	Cả khu		4.000
6.9	Khu dân cư Cái Sơn - Hàng Bàng	Cả khu		4.600
6.10	Khu tái định cư Bình Nhựt (12,8 ha)	Trục chính		6.900
		Trục phụ		4.600
6.11	Khu tái định cư phường Long Tuyền	Cả khu		5.900
6.12	Khu tái định cư Bình Thủy (Khu 1)	Đường trục chính trên 10 mét		16.200
		Đường trục phụ dưới 10 mét		14.000
6.13	Khu đô thị tái định cư Cừu Long (Các vị trí đã hoàn thiện CSHT và được cấp GCN QSDĐ)	Trục chính		11.300
		Trục phụ		7.100
6.14	Đường Nguyễn Thanh Sơn	Đường Bùi Hữu Nghĩa (Đường tỉnh 918)	Đường Võ Văn Kiệt	4.000
6.15	Đường Nguyễn Thị Tạo	Quốc lộ 91B (Đường Nguyễn Văn Linh)	Đường Võ Văn Kiệt	5.100
6.16	Đường Nguyễn Văn Trường	Quốc lộ 91B (Đường Nguyễn Văn Linh)	Hết ranh phường Long Tuyền	5.500
6.17	Đường Tạ Thị Phi	Đường Nguyễn Văn Trường	Khu dân cư đường Nguyễn Văn Cừ	4.000
6.18	Đường Tô Vĩnh Diện	Đường Nguyễn Văn Trường	Khu tái định cư phường Long Tuyền	5.100
6.19	Đường Rạch Chanh	Đường Bùi Hữu Nghĩa (Đường tỉnh 918)	Rạch Bà Cầu	4.000
		Đường Võ Văn Kiệt	Đường Hồ Trung Thành	2.900
6.20	Bờ kè Rạch Cam	Đường Bùi Hữu Nghĩa (Đường tỉnh 918)	Hết đoạn bờ kè	7.800
6.21	Đường vào Làng hoa kiểng Bà Bộ	Quốc lộ 91B (Đường Nguyễn Văn Linh)	Ranh Khu đô thị tái định cư Cừu Long (Các vị trí đã hoàn thiện CSHT và được cấp GCN QSDĐ)	5.100

Số TT	Tên đơn vị hành chính	Đoạn đường		Giá đất
		Từ	Đến	VT1
6.22	Đường Trường Tiền - Bông Vang	Đường Bùi Hữu Nghĩa (Đường tỉnh 918)	Hết ranh phường Long Tuyền	3.100
6.23	Đường Nguyễn Văn Cừ (Dự án khai thác quỹ đất)	Cầu Cái Sơn 2 (Phường Long Tuyền)	Hết ranh phường Long Tuyền	12.000
6.24	Đường Kè Cái Sơn - Mương Khai	Đường Lê Phước Thọ	Đường Âu Thuyền Hàng Bàng	11.200
6.25	Đường Rạch Hàng Bàng	Cầu Bà Bộ (Quốc lộ 91B (Đường Nguyễn Văn Linh))	Đường Âu Thuyền Hàng Bàng	4.000
7	Phường Thới An Đông			
7.1	Đường Lê Hồng Phong	Đường Huỳnh Phan Hộ	Cầu Trà Nóc	17.800
		Cầu Trà Nóc	Cầu Sang Trắng 1	12.000
7.2	Đường Nguyễn Chí Thanh	Đường Lê Hồng Phong	Cầu Rạch Gừa	4.900
		Cầu Rạch Gừa	Cầu Trà Nóc 2	3.000
		Cầu Trà Nóc 2	Quốc lộ 91B	3.900
7.3	Đường Hồ Trung Thành (Đường Công Bình)	Đường Lê Hồng Phong	Đường Huỳnh Phan Hộ - Rạch Chanh	7.900
7.4	Đường Huỳnh Phan Hộ (Bên phải)	Đường Lê Hồng Phong	Giáp ranh phường Long Tuyền	9.800
7.5	Đường Lê Thị Hồng Gấm	Đường Lê Hồng Phong	Cầu Xẻo Mây	5.800
7.6	Đường kè chống sạt lở sông Trà Nóc	Cầu Xẻo Mây	Rạch Chùa	4.500
7.7	Đường Âu Cơ	Đường Lê Hồng Phong	Đường Võ Văn Kiệt	13.900
7.8	Đường Nguyễn Viết Xuân	Đường Lê Hồng Phong	Rạch Xẻo Mây - Lê Thị Hồng Gấm	4.900
		Rạch Xẻo Mây	Quốc lộ 91B (Đường Nguyễn Văn Linh)	3.000
		Ngã ba Trạm y tế phường Thới An Đông	Hết ranh Trạm Y tế phường Thới An Đông	2.800
7.9	Quốc lộ 91B (Đường Nguyễn Văn Linh)	Giáp ranh phường Long Tuyền	Giáp ranh phường Phước Thới (Cầu Giáo Dẫn)	18.500
7.10	Đường Phạm Thị Ban (Tuyến Ngã Ba - ông Tư Lợi, phường Thới An Đông)	Cầu Trà Nóc 2 (Đường Nguyễn Chí Thanh)	Cầu Giáo Dẫn (Quốc lộ 91B)	3.900
7.11	Đường Trần Thị Mười	Quốc lộ 91B	Kênh Ông Tường	3.000